

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 267/2024/HS-ST
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Hà Thị Mão

- **Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Bích Ngọc và bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 607/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 637/TB-TA ngày 23 tháng 9 năm 2024 và Quyết định về việc thay đổi Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án hình sự số 640/2024/QĐ-CA ngày 25 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Thân Văn C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2003 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số 12/25 An Lạc, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 5/946 đường Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn Hạnh (đã chết) và bà Vũ Thị Anh; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 21/3/2024, tạm giam ngày 30/3/2024; có mặt.

2. Nguyễn Quang H, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số 12/93 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng,

thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 4 Cầu Mương, thôn An Trang, xã An Đồng, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Ánh và bà Trần Thị Nghĩa; có vợ là Trần Khánh Ly (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 21/3/2024, tạm giam ngày 30/3/2024; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 2005; nơi cư trú: Số 6 Lô 120 Công Nhân, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Chí C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 21/3/2024 tại khu vực hồ Tiên Nga, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Chí T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 điện thoại di động Kechaoda có gắn sim số 0528767668. Mở rộng điều tra, cùng ngày 21/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thân Văn C và Nguyễn Quang H. Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ trong túi quần bên phải của Thân Văn C 02 điều cuộn màu trắng, mỗi điều dài khoảng 07 cm bên trong đều chứa thực vật khô vụn (mẫu KC), 01 điện di động Masstel (ký hiệu A1) có gắn sim số 0356443010 và 01 điện thoại di động Iphone 6 plus (ký hiệu A2) có gắn sim số 0906031452; thu giữ của H 01 điện thoại REALMI có gắn 02 sim điện thoại số 0812634124 và 0763498658.

Kiểm tra dữ liệu điện thoại, thu giữ trích xuất được các dữ liệu có trong điện thoại thu của Thân Văn C có cuộc điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội được sao chụp trong hồ sơ vụ án.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Thân Văn C, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 cân tiểu ly, 01 cối xay, 01 hộp giấy cuộn, 01 máy xay, 01 gói nilon kích thước 8cm x 15cm bên trong chứa thực vật khô vụn (mẫu KX) mua của Nguyễn Quang H.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quang H, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu, Nguyễn Chí T, Thân Văn C và Nguyễn Quang H đều dương tính với chất ma túy Cần sa.

Kết luận giám định số 355/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thực vật khô vụn của mẫu KC gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,49 gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Thực vật khô vụn của mẫu KX gửi giám định là ma túy có khối lượng: 7,31 gam, loại Cần sa (hoa, lá cây cần sa)

Kết quả giám định điện thoại di động đã thu giữ, ngoài các dữ liệu cuộc gọi liên quan đến hành vi phạm tội đã được sao chụp trong hồ sơ vụ án không phát hiện dữ liệu khác liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra Nguyễn Chí T, Thân Văn C và Nguyễn Quang H khai nhận: Khoảng đầu tháng 02/2024, qua quan hệ xã hội H đến khu vực Hoàng H, xã An Đồng, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng gặp Dũng (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) mua ma túy cần sa về để sử dụng. Gần đây, H quen biết với C và C nhiều lần hỏi H có mua được ma túy cần sa thì bán cho C. Chiều tối ngày 19/3/2024, C gọi điện cho H hỏi mua nửa hoa ma túy cần sa, H đồng ý. H đến khu vực Hoàng H, An Đồng, An Dương, Hải Phòng gặp Dũng và hỏi mua khoảng nửa hoa ma túy Cần sa với giá 1.050.000 đồng. H trả tiền mặt cho Dũng và nhận 01 nilon kích thước khoảng 06cm x 08cm bên trong chứa các cục thực vật khô là cần sa. Sau đó, H điện thoại báo giá cho C nửa hoa ma túy cần sa là 1.350.000 đồng. C đồng ý và hẹn qua khu vực bờ mương An Trang để giao dịch mua bán ma túy. Tại đây, C đưa cho H 1.350.000 đồng và nhận ma túy cần sa. Mua được ma túy cần sa, C mang về nhà, xay nhỏ, khi có ai hỏi thì sẽ cuộn thành điếu để bán lại kiếm lời. Với số lượng ma túy cần sa mua của H, C sẽ cuộn được khoảng 30 điếu và bán 100.000 đồng 01 điếu. Nếu bán hết số cần sa này C sẽ thu được 3.000.000 đồng, hưởng lợi 1.650.000 đồng (hưởng lợi khoảng 55.000 đồng/điếu). C và Tú khai nhận khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/3/2024, Tú gọi điện thoại cho C mua 02 điếu cần sa với giá 200.000 đồng, C đồng ý. Tú đến nhà C tại số 5/946 Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng lấy ma túy và trả tiền mặt cho C. Tú mang về nhà sử dụng 01 điếu, còn 01 điếu cất giấu trong người. Khoảng 16 giờ ngày 21/03/2024, Tú đến khu vực Hồ Tiên Nga, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng lấy điếu ma túy cần sa cất giấu trong người ra sử dụng thì bị Công an quận Ngô Quyền phát hiện. Tú vội vứt bật lửa và điếu cần sa cháy dở xuống dưới hồ nước.

Ngoài ra, C còn tự khai khoảng 23 giờ ngày 19/3/2024, khi trông quán Net tại khu vực Đê Quai Chảo, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, C đã bán cho Phạm Chí C 01 điếu Cần sa với giá 100.000 đồng (trả tiền mặt). Chung mang về tự sử dụng hết. Cơ quan điều tra đã triệu tập Phạm Chí C làm việc, Chung khai nhận phù hợp với lời khai của Thân Văn C.

Về xử lý vật chứng: 01 bì niêm phong số 355MT/PC09 chứa 0,49 gam Cần sa (mẫu KC) và 7, 31 gam Cần sa (mẫu KX) cùng toàn bộ vỏ bao bì hoàn lại sau

giám định; 01 cân tiểu ly, 01 cối xay, 01 hộp giấy cuộn, 01 máy xay; 01 điện thoại di động Kechaoda thu của Nguyễn Chí T có gắn sim, 01 điện thoại di động Masstel có gắn sim, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus có gắn sim thu của Thân Văn C, 01 điện thoại di động Realmei gắn kèm sim thu của Nguyễn Quang H cHên Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 06/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Thân Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Quang H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thân Văn C mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong số 355MT/PC09 chứa 0,49 gam Cần sa (mẫu KC) và 7, 31 gam Cần sa (mẫu KX) cùng toàn bộ vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly, 01 cối xay, 01 hộp giấy cuộn, 01 máy xay; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Masstel có gắn sim và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus có gắn sim thu của C, 01 điện thoại di động Realmei gắn sim thu của H; trả lại cho anh Nguyễn Chí T 01 điện thoại di động Kechaoda có gắn sim do không liên quan đến hành vi phạm tội. Buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 1.350.000 đồng tiền bán ma túy cho C; bị cáo C phải nộp lại số tiền 300.000 đồng tiền bán ma túy cho Tú và Chung. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

[4] Trong ngày 19/3/2024, Thân Văn C đã 02 lần bán ma túy, cụ thể: Khoảng 21 giờ bán cho Nguyễn Chí T 02 điếu cần sa tại số 5/946 đường Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và khoảng 23 giờ bán cho Phạm Chí C 01 điếu cần sa tại khu vực Đê Quai Chảo, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Đồng thời C còn cất giữ trái phép trong người 02 điếu cần sa có khối lượng là 0,49 gam và trong nhà 7,31 gam ma túy cần sa mục đích bán kiếm lời. Khối lượng ma túy cần sa của C thu giữ được là 7,8 gam và khối lượng ma túy cần sa C đã bán không thu giữ được tính ra là 0,735 gam. Như vậy, hành vi của Thân Văn C đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Nguyễn Quang H đã bán số ma túy cần sa nêu trên cho Thân Văn C vào chiều tối ngày 19/3/2024 tại khu vực bờ mương An Trang, xã An Đồng, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng với giá 1.350.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[7] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[8] Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[9] Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[10] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo C còn tự thú về hành vi bán ma túy cần sa cho Phạm Chí C nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[11] Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[12] Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong số 355MT/PC09 chứa 0,49 gam Cần sa (mẫu KC) và 7, 31 gam Cần sa (mẫu KX) cùng toàn bộ vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly, 01 cối xay, 01 hộp giấy cuộn, 01 máy xay; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Masstel có gắn sim và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus có gắn sim thu của Thân Văn C, 01 điện thoại di động Realmei gắn sim thu của Nguyễn Quang H các bị cáo dùng vào việc phạm tội; trả lại cho anh Nguyễn Chí T 01 điện thoại di động Kechaoda có gắn sim do không liên quan đến hành vi phạm tội. Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp lại số tiền 1.350.000 đồng tiền bán ma túy cho C; bị cáo Thân Văn C phải nộp lại số tiền 300.000 đồng tiền bán ma túy cho Tú và Chung.

- Về án phí:

[13] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[14] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với người đàn ông tên Dũng bán ma túy cho Nguyễn Quang H hiện chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

[16] Đối với Nguyễn Chí T mua ma túy cần sa của Thân Văn C mục đích để sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính số 108 ngày 28/3/2024 đối với Tú về hành vi sử dụng chất ma túy.

[17] Đối với Phạm Chí C mua ma túy cần sa của Thân Văn C mục đích để sử dụng. Tuy nhiên, Chung khai đã sử dụng hết số ma túy đã mua, Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Chung âm tính với test thử các chất ma túy nên Cơ quan điều tra đang xem xét xử lý.

[18] Trong vụ án này, Thân Văn C còn khai đã bán ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ. Tuy nhiên, những lần mua bán ma túy này ngoài lời khai của C không có chứng cứ nào khác chứng minh nên chưa có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thân Văn C; căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

Tuyên bố: Các bị cáo Thân Văn C, Nguyễn Quang H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt

+ Bị cáo Thân Văn C 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2024.

+ Bị cáo Nguyễn Quang H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2024.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong số 355MT/PC09 chứa 0,49 gam Cần sa (mẫu KC) và 7, 31 gam Cần sa (mẫu KX) cùng toàn bộ vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly, 01 cối xay, 01 hộp giấy cuộn, 01 máy xay; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Masstel có gắn sim và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus có gắn sim thu của Thân Văn C, 01 điện thoại di động Realmei gắn sim thu của Nguyễn Quang H; trả lại cho anh Nguyễn Chí T 01 điện thoại di động Kechaoda

có gắn sim theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp lại số tiền 1.350.000 (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng; bị cáo Thân Văn C phải nộp lại số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Thân Văn C, Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo

